

Liên Bộ đề nghị Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hướng dẫn các Sở, Ty giáo dục và Sở, Ty tài chính thi hành thông tư này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 11 năm 1974

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

HOÀNG VĂN DIỆM

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thứ trưởng HỒ TRÚC

### BỘ LAO ĐỘNG

**THÔNG TƯ số 15-LĐ/TT ngày 28-11-1974 hướng dẫn thi hành thống nhất thang lương và phụ cấp 10% cho công nhân ngành sản xuất vật liệu xây dựng.**

Nghị quyết số 137-CP ngày 6-6-1974 của Hội đồng Chính phủ đã ghi: « Trong kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa hai năm 1974—1975, do khả năng kinh tế, tài chính của ta chưa cho phép cải tiến tiền lương một cách toàn diện, mà chỉ có thể cải tiến một bước chế độ tiền lương đối với những bộ phận lao động nặng nhọc nhất, kỹ thuật phức tạp nhất như nghị quyết hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng đã đề ra ».

Thực hiện nghị quyết số 137-CP, trước hết phải chú trọng tăng cường quản lý đề sử dụng tốt lao động trên cơ sở cải tiến tổ chức lao động, xây dựng hoặc điều chỉnh lại định mức lao động hợp lý; chấn chỉnh và mở rộng chế độ tiền lương trả theo sản phẩm, nghiên cứu áp dụng các chế độ, tiền thưởng; thực hiện đầy đủ các chế độ hiện hành, chăm lo tổ chức tốt đời sống và sức khỏe của công nhân, viên chức. Động viên mọi người hăng hái thi đua lao động sản xuất, phấn đấu tăng năng suất lao động, góp phần hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch. Đồng thời phải điều chỉnh một bước quan hệ tiền lương cho một số ngành nghề trọng điểm nhằm khuyến khích những mặt tích cực như ngày công cao, kỷ luật lao động tốt, yên tâm với ngành nghề, góp phần tăng cường quản lý lao động, chấn chỉnh công tác quản lý kinh tế và không gây khó khăn cho việc cải tiến tiền lương sau này.

Trước hết, Bộ Lao động yêu cầu các ngành, các xí nghiệp kiểm điểm việc thi hành đề tìm biện pháp thực hiện tốt nhất nghị quyết số 137-CP. Trong thông tư này, Bộ Lao động hướng dẫn thi hành thống nhất thang lương và phụ cấp 10% cho công nhân ngành sản xuất vật liệu xây dựng đã ghi ở phần II, mục A, tiết 1, điểm c của nghị quyết số 137-CP như sau.

### I. THỐNG NHẤT ÁP DỤNG THANG LƯƠNG 7 BẬC, BỘI SỐ 2,5 CHO CÔNG NHÂN NGÀNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

1. Nghị định số 24-CP ngày 1-7-1960 của Hội đồng Chính phủ ban hành các thang lương công nhân sản xuất, trong đó công nhân chế biến xi măng, gạch chịu lửa, gạch silicat, sản xuất đá hoa, đá gra-ni-tô, bê-tông đúc sẵn xếp theo thang lương 7 bậc, bội số 2,5 với ba mức lương bậc 1 là 37 đ, 40 đ và 43 đ; công nhân khai thác đá xếp theo thang lương 6 bậc, bội số 2,1 với mức lương bậc 1 là 37 đ, công nhân khai thác cát sỏi, sản xuất vôi, gạch, ngói nung, ngói xi măng xếp theo thang lương 5 bậc, bội số 1,8, với mức lương bậc 1 là 36 đ.

Trong những năm qua, do yêu cầu xây dựng cơ bản ngày càng to lớn, ngành sản xuất vật liệu xây dựng được phát triển và dần dần được cơ giới hóa, quy trình sản xuất được cải tiến, yêu cầu kỹ thuật và điều kiện lao động của các nghề sản xuất vật liệu xây dựng đã có những điểm tương đối giống nhau. Vì vậy, cần thi hành thống nhất thang lương cho công nhân ngành sản xuất vật liệu xây dựng nhằm bảo đảm quan hệ hợp lý về tiền lương giữa các nghề và tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều chỉnh lao động trong toàn ngành.

Nghị quyết số 137-CP ngày 6-6-1974 của Hội đồng Chính phủ quy định lấy thang lương 7 bậc, bội số 2,5 với các mức lương bậc 1 bình thường là 37 đ, nóng, có hại là 40 đ và đặc biệt nóng có hại là 43 đ đề áp dụng thống nhất cho:

- Công nhân sản xuất xi măng.
- Công nhân sản xuất các loại gạch ngói.
- Công nhân sản xuất bê tông đúc sẵn.
- Công nhân sản xuất vôi.
- Công nhân sản xuất các loại đá.
- Công nhân sản xuất cát, sỏi.

2. Những nghề trước đây đã xếp theo các thang lương 6 bậc và 5 bậc, nay được xếp thống nhất theo thang lương 7 bậc, như đã nói ở điểm 1. Khi xếp bậc chỉ chuyển ngang, giữ nguyên bậc cũ trong phạm vi khung bậc lương đã được Bộ Lao động duyệt trong bản tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật của công nhân, không kết hợp điều

chính lên bậc. Trường hợp cần nâng bậc phải thi hành theo đúng những quy định trong thông tư số 13-LĐ/TT ngày 13-12-1973 của Bộ Lao động.

3. Đối với những công việc nóng, có hại, hoặc đặc biệt nóng, có hại mà chưa được hưởng mức lương nóng, có hại nếu xét có đủ điều kiện được hưởng mức lương nóng có hại thì các ngành, các địa phương đề nghị chức danh và kèm theo những tài liệu cần thiết về độ nóng hoặc độc hại như quy định tại thông tư số 20 — LĐ/TT ngày 1-8-1960 của Bộ Lao động, để Bộ Lao động xét bổ sung đối tượng được hưởng mức lương nóng, có hại.

## II. PHỤ CẤP 10% CHO CÔNG NHÂN SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

### 1. Đối tượng được hưởng phụ cấp.

Trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng, những công nhân, viên chức làm các công việc sau đây được hưởng phụ cấp bằng 10% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ:

- Khai thác đất dùng làm nguyên liệu chế biến vật liệu xây dựng bằng thủ công và máy;
- Sản xuất đá, cát, sỏi bằng thủ công và máy;
- Pha, trộn nguyên liệu làm gạch, ngói, bê tông đúc sẵn, xi măng, đá gra-ni-tô; nấu men, phun men; nấu nhựa ba-kê-lit, sấy nhựa, quét nhựa;

- Tạo hình gạch, ngói, sành, sứ, vệ sinh, làm cốt thép, đúc cấu kiện bê tông, đúc đá gra-ni-tô, ép cốt;

- Phoi, sấy, vào ra lò sấy gạch, ngói;

- Đốt lò, vào ra lò, cung cấp than vào lò sấy, lò nung; gạch, ngói, thạch cao, vôi, xi măng; hấp gạch si-li-cát; trực tiếp sửa chữa trong lò nung, lò sấy;

- Cưa, cắt, mài đá hoa, đá gra-ni-tô;

- Các công việc sản xuất và sửa chữa trực tiếp ở nhà than, lò nung, nhà tháo và đá thuộc nhà máy xi măng;

- Vận chuyển xi măng bằng xe cày; vận chuyển gạch, ngói, vôi, cát, đá sỏi, cấu kiện bê tông trong các xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng; kê xếp các cấu kiện bê tông trong xí nghiệp;

- Đội trưởng, đội phó, kỹ thuật viên của các đội khai thác đá, cát, sỏi (hoặc quản đốc, phó quản đốc, trưởng ca, trưởng ngành, đốc công, kỹ thuật viên của các phân xưởng khai thác đá, cát, sỏi) trong những ngày trực tiếp làm những việc trên tại nơi sản xuất vật liệu (hiện trường);

- Quân nhân chuyên ngành chưa xếp lại lương, lao động tạm thời và công nhân, viên chức đang tập sự hưởng 85% tiền lương nếu làm những công việc nói trên cũng được hưởng phụ cấp.

### 2. Cách tính phụ cấp.

Phụ cấp này chỉ được tính trong những ngày trực tiếp làm những công việc nói trên và được tính vào đơn giá nếu trả lương theo sản phẩm. Tất cả những trường hợp ngừng việc, nghỉ việc vì bất cứ lý do gì đều không được hưởng phụ cấp.

Những công nhân viên chức trực tiếp làm các công việc nói ở điều 1, phần II trên đây, nếu đã hưởng phụ cấp công trường 10% thì không được hưởng khoản phụ cấp này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1-7-1974.

Căn cứ quy định trong thông tư này, các Bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban hành chính các địa phương hướng dẫn và kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện ở các đơn vị cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng thuộc quyền. Những cán bộ thi hành sai thông tư này, gây tổn thất công quỹ của Nhà nước, đều bị xử lý theo tinh thần nghị quyết 228 của Trung ương Đảng và điều 12 của Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa công bố ngày 21 tháng 10 năm 1970.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn mắcứ, yêu cầu trao đổi thống nhất với Bộ Lao động đề giải quyết.

Hà-nội, ngày 28 tháng 11 năm 1974

Bộ trưởng Bộ Lao động  
NGUYỄN THỌ CHÂN

## THÔNG TƯ số 16-LĐ/TT ngày 28-11-1974 hướng dẫn thi hành chế độ phụ cấp bốc xếp.

Nghị quyết số 137-CP ngày 6-6-1974 của Hội đồng Chính phủ đã ghi: « Trong kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế văn hóa hai năm 1974 — 1975, do khả năng kinh tế, tài chính của ta chưa cho phép cải tiến tiền lương một cách toàn diện và cơ bản, mà chỉ có thể cải tiến một bước chế độ tiền lương đối với những bộ phận lao động nặng nhọc nhất và lao động kỹ thuật phức tạp nhất như nghị quyết hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng đã đề ra ».

Yêu cầu của việc thực hiện nghị quyết số 137-CP là: trước hết phải chú trọng tăng cường quản lý đề sử dụng tốt lao động trên cơ sở xây dựng hoặc điều chỉnh lại định mức lao động hợp lý, chuẩn chỉnh và mở rộng chế độ tiền

09668250  
Tel: +84-8-38436684 \* www.LawSoft.com